

Đề tài: Lời Chứng “Tại Sao?”

Công vụ 1:3-8, Ma-thi-ơ 28:19, Mác 16:15

Lời chứng (ôn lại) tiến trình xây dựng Hội Thánh ngoài chủng tộc, khác văn hóa, khác ngôn ngữ để con cái Chúa kinh nghiệm sự thành tín của Chúa khi vâng phục Ngài.

[Những câu hỏi gợi ý đơn giản & áp dụng – Basic questions & applications]

- 1) **Ôn lại:** (Công vụ 1:6-8, Ma-thi-ơ 28:19, Mác 16:15)
 - a) Các môn đệ Chúa Giê-xu nghĩ điều gì sẽ xảy ra khi họ nhận lãnh Đức Thánh Linh?
 - b) Ý niệm của họ về vương quốc khác với của Chúa Giê-xu như thế nào?
 - c) Đối với bạn (là môn đệ của Chúa Giê-xu), ảnh hưởng của Lời Chúa [CôngVụ1:8, Ma-thi-ơ 28:19, Mác 16:15] như thế nào?

- 2) **Những bài học rút ra được từ Lời Chứng**
 - a) Thứ tự ưu tiên trong đời sống của người làm công việc Chúa là gì? Tại sao điều này vô cùng quan trọng?
 - b) Chuyện gì xảy ra khi làm trước Chúa? [MS ET có cho thí dụ]
 - c) Những thử nghiệm có thể xảy ra để chuẩn bị cho người làm công việc Chúa là gì?

- 3) Bạn sẽ áp dụng thực tế bài học như thế nào cho đời sống mình trong tuần tới hoặc cho những tháng năm sắp tới để có thể phúc lợi cho cá nhân, gia đình, và hội thánh West Houston VBC

How you realistically apply the lesson to your life in the coming week or the years ahead to benefit individuals, families, and the West Houston VBC Congregation

***** Câu Ghi Nhớ Công Vụ 1:8** “*Nhưng các con sẽ nhận lãnh quyền năng khi Đức Thánh Linh đến trên các con, và các con sẽ làm nhân chứng cho Ta tại Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến tận cùng quả đất.*” (BDM)

***** Memorize Acts 1:8** *But you will receive power when the Holy Spirit has come upon you, and you will be My witnesses in Jerusalem, in all Judea and Samaria, and to the ends of the earth.*

Nghiên Cứu Câu Kinh Thánh - Verse Study Form

Hoàn tất phần nghiên cứu với câu Kinh Thánh thuộc lòng có đánh dấu hoa thị (*) ở trang trước

Using the suggested memory verse marked with an asterisk from the opposite page, complete this verse study form.

1. Địa chỉ của câu Kinh Thánh – verse reference _____

2. Viết ra và định nghĩa hai từ chìa khóa (quan trọng) trong câu Kinh Thánh đó.
List two key words and define them.

Từ chìa khóa – Key Word: _____

Định nghĩa - Definition: _____

Từ chìa khóa – Key Word: _____

Định nghĩa - Definition: _____

3. Câu Kinh Thánh này nói gì? (Viết lại câu Kinh Thánh theo lối hành văn riêng của quý vị).
What does the verse say? (Paraphrase—Rewrite the verse in your own words.)

4. Tôi có thể áp dụng chân lý của câu Kinh Thánh này vào đời sống của tôi như thế nào?
How can you apply the truth of this verse to your life today?

Kết thúc (bằng thì giờ cầu nguyện và bài tập chuẩn bị cho buổi học lần tới)

Closing (Prayer time and assignment for next week)